

Hồng Gai, ngày 08 tháng 6 năm 2026

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN

Năm: 2026

(Kèm theo Thông tư số 09/2024/TT-BGDĐT ngày 03 tháng 06 năm 2024 của Bộ trưởng
Bộ Giáo dục và Đào tạo)

I. THÔNG TIN CHUNG

1. Tên cơ sở giáo dục: Trường TH, THCS và THPT Văn Lang

2. Địa chỉ: Phường Hồng Gai, TP Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh

Điện thoại: 02033.658.005

Website: vanlangschool.edu.vn

3. Loại hình: Trường Tư thục liên cấp 1, 2, 3.

Cơ quan quản lý trực tiếp: Sở GD&ĐT Quảng Ninh

4. Sứ mệnh, tầm nhìn, mục tiêu:

- **Sứ mệnh:** Cung cấp dịch vụ giáo dục chất lượng cao, tổ chức một môi trường giáo dục nghiêm túc, chuẩn mực và nhân văn; lấy học sinh làm trung tâm, lấy giá trị nhân văn làm nền tảng; trang bị cho học sinh tri thức, kỹ năng, phẩm chất, ý thức kỷ luật, khát vọng vươn lên và thái độ cần thiết để học tập suốt đời, sống có trách nhiệm với bản thân, gia đình và xã hội; đồng thời góp phần đào tạo nguồn nhân lực có chất lượng cho địa phương và đất nước.

- **Giá trị cốt lõi:** Trong suốt quá trình xây dựng và phát triển, Trường Văn Lang kiên định theo đuổi hệ giá trị cốt lõi gồm: *Kỷ cương – Nhân văn – Chất lượng thực chất - Trách nhiệm – Truyền cảm hứng – Khát vọng phát triển.*

- Tuyên ngôn giáo dục Văn Lang:

Tại Văn Lang:

- Mỗi tiết học là một hoạt động học tập có mục tiêu, có yêu cầu và có chuẩn mực.
- Mỗi giáo viên là người giữ chuẩn mực nghề nghiệp, truyền cảm hứng bằng trí tuệ và trách nhiệm.
- Mỗi học sinh được quan tâm, được lắng nghe, nhưng đồng thời phải nỗ lực, kỷ luật và chịu trách nhiệm với hành vi của mình.

Trường Văn Lang cam kết xây dựng một môi trường giáo dục:

- Kỷ cương nhưng không áp đặt;
- Nhân văn nhưng không nuông chiều;
- Truyền cảm hứng nhưng không buông lỏng chuẩn mực.

Tuyên ngôn này là nền tảng tư tưởng xuyên suốt của Chiến lược, là kim chỉ nam cho mọi hoạt động quản lý, dạy học và xây dựng văn hóa nhà trường của Trường Văn Lang.

- **Mục tiêu tổng quát:** Đến năm 2030, Trường Văn Lang phát triển theo định hướng chất lượng – nhân văn – bền vững, đáp ứng yêu cầu đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo trong bối cảnh phát triển mới của đất nước và tỉnh Quảng Ninh. Theo đó, chất lượng

giáo dục và học thuật được chuẩn hóa và nâng cao; đội ngũ giáo viên và cán bộ quản lý có năng lực chuyên môn, phẩm chất nghề nghiệp và khả năng thích ứng với đổi mới giáo dục; văn hóa nhà trường được xây dựng vững chắc, môi trường học đường an toàn, hạnh phúc; công tác quản trị nhà trường được đổi mới theo hướng hiện đại, minh bạch, hiệu quả; uy tín và thương hiệu giáo dục Văn Lang được củng cố và lan tỏa tích cực trong cộng đồng.

- Định hướng mục tiêu giai đoạn 2030–2035 (tầm nhìn phát triển)

- Duy trì và nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện ở mức ổn định và bền vững, tiệm cận các chuẩn mực giáo dục tiên tiến;
- Hoàn thiện đội ngũ giáo viên và cán bộ quản lý theo hướng chuyên nghiệp, có năng lực đổi mới, khả năng thích ứng cao và tinh thần trách nhiệm;
- Củng cố và lan tỏa mạnh mẽ văn hóa nhà trường, xây dựng Trường Văn Lang trở thành môi trường giáo dục hạnh phúc, nhân văn và có sức hấp dẫn lâu dài;
- Nâng cao hiệu quả quản trị và năng lực tự chủ của nhà trường; phát triển thương hiệu giáo dục Văn Lang gắn với uy tín, chất lượng và trách nhiệm xã hội;
- Bảo đảm các nền tảng về cơ sở vật chất, chuyển đổi số, tài chính, cơ chế chính sách và hệ thống giám sát – đánh giá vận hành đồng bộ, ổn định và hiệu quả.

5. Tóm tắt quá trình hình thành và phát triển của cơ sở giáo dục

Trường TH, THCS & THPT Văn Lang được thành lập theo Quyết định số 2231/QĐ-UB ngày 4/7/2005 của UBND tỉnh Quảng Ninh, là trường ngoài công lập (NCL) đầu tiên của tỉnh Quảng Ninh đi theo mô hình liên cấp chất lượng cao. Ban đầu trường có tên là Trường THPT dân lập Văn Lang.

Năm 2007 - nay, trường được đổi tên thành Trường TH, THCS và THPT Văn Lang theo Quyết định số 2123/QĐ-UBND ngày 19/6/2007 của UBND tỉnh về việc đổi tên các trường THPT dân lập và THPT tư thục trên địa bàn tỉnh Quảng Ninh.

Những ngày đầu thành lập, như bao trường khác - "vạn sự khởi đầu nan", trường cũng gặp nhiều khó khăn như: cơ sở vật chất còn chưa đầy đủ, học sinh ít, đội ngũ giáo viên còn thiếu và bộ khung nhân sự còn rất sơ khai... Mặc dầu vậy, được sự quan tâm của các cấp ủy Đảng, các cấp Chính quyền và sự chỉ đạo sát sao của Sở GD&ĐT, Phòng GD&ĐT Hạ Long, đặc biệt là sự lãnh chỉ đạo, đầu tư đúng hướng của Hội đồng quản trị mà đứng đầu là ông Vũ Thế Dân- Chủ tịch HĐQT, Giám đốc công ty, ngôi trường đã tự tin vượt khó, vững bước đi lên.

Năm học đầu tiên 2005-2006, trường chỉ có 02 khu nhà (01 khu hiệu bộ 2 tầng và 01 khu nhà học 3 tầng). Quy mô học sinh còn khá khiêm tốn, chỉ với 12 lớp học (02 lớp 1, 01 lớp 3, 02 lớp 6, 01 lớp 7 và 06 lớp 10) với 511 học sinh. Đội ngũ có tổng số 41 cán bộ, giáo viên, nhân viên, trong đó có 23 thầy cô giáo. Chưa đủ giáo viên cho tất cả các môn học, nhà trường phải nhờ đến sự hỗ trợ nguồn giáo viên từ các trường bạn như trường THPT Chuyên Hạ Long, THPT Hòn Gai, THPT Ngô Quyền... Về trình độ chuyên môn, mới có 3 cô giáo đạt trình độ thạc sĩ (cô Hoàng Thị Kim Khánh, cô Nguyễn Thị Kim Hạnh và cô Tạ Thị Thu Xuân). Lúc ấy, chỉ có cô Lê Thị Hiền và cô Hoàng Thị Kim Khánh là có thâm niên giảng dạy trên 10 năm, còn lại đều là giáo viên trẻ mới bước ra từ ngưỡng cửa các trường cao đẳng, đại học. Lãnh đạo nhà trường ở học kỳ I năm học đầu tiên chỉ có 01 Hiệu trưởng là thầy giáo - NGƯT Vũ Đình Trúc, sang học kỳ II mới bổ sung thêm 01 Phó

Hiệu trưởng là cô Đàm Thị Thanh Thủy- nguyên Bí thư Đoàn Thanh niên trường THPT Hồn Gai.

Vậy mà cho đến nay, sau hơn 20 năm nỗ lực dựng xây, cơ sở vật chất, khuôn viên trường được nâng lên một tầm cao mới, một diện mạo khác xưa rất nhiều, to đẹp, đàng hoàng. Giờ đây, trường đã có 06 khu nhà học, 01 nhà hiệu bộ và nhiều cơ sở vật chất khác, trong đó, 62 phòng học và các phòng học bộ môn, phòng chức năng (y tế, thư viện, nhà ăn, bán trú, canteen...) đều được trang bị tivi, camera, wifi, điều hòa, quạt, điện chiếu sáng; 02 khu ăn bán trú rộng rãi, thoáng mát và nhiều phòng ngủ bán trú cho học sinh tiểu học, trung học cơ sở và một số học sinh trung học phổ thông; hầm và các khu để xe 800 chỗ; các khu vệ sinh hiện đại, khang trang, sạch sẽ... Tất cả bảo đảm phục vụ tốt mọi yêu cầu của công tác giáo dục và nhu cầu sinh hoạt ăn, ngủ, nghỉ, vui chơi tại trường của học sinh.

Và sau hơn 20 năm, chất lượng giáo dục của nhà trường đã được khẳng định, được tỉnh, thành phố và Nhân dân ghi nhận, bởi luôn là trường có thành tích dẫn đầu, nhất là từ năm học thứ 15 trở lại đây (từ năm học 2019-2020 đến nay). Theo đó, kết quả giáo dục học sinh của nhà trường luôn đạt hiệu quả cao, học sinh ngoan, lễ phép, văn minh, lịch sự, có kỹ năng sống tốt, học tập tiến bộ; kết quả thi tốt nghiệp trung học phổ thông luôn đứng vững vàng trong top 9, điểm chênh lệch giữa điểm thi và điểm học bạ trong top 2; kết quả thi học sinh giỏi trung học phổ thông cấp Tỉnh luôn trong top 10 các trường trung học phổ thông toàn tỉnh.

Nhà trường vinh dự được nhận nhiều danh hiệu thi đua và hình thức khen thưởng.

- Về danh hiệu thi đua:

- + 17 năm đạt danh hiệu Tập thể lao động Xuất sắc;
- + 02 Cờ thi đua của Thủ tướng Chính phủ về công nhận Đơn vị xuất sắc trong phong trào thi đua năm học 2015 – 2016, 2022 - 2023;
- + 01 Cờ thi đua của UBND tỉnh Quảng Ninh công nhận Đơn vị dẫn đầu phong trào thi đua khối các trường trung học phổ thông và trường liên cấp khối ngoài công lập năm học 2017 – 2018, và năm học;
- + 01 Cờ thi đua của UBND tỉnh Quảng Ninh công nhận Đơn vị dẫn đầu phong trào thi đua năm học 2024 - 2025 khối trường THPT tư thục, Sở GD&ĐT Quảng Ninh.
- + 01 Cờ thi đua của Tổng Liên Đoàn lao động VN (năm học 2024 – 2025).

- Về hình thức khen thưởng:

- + 01 Huân chương lao động Hạng III của Chủ tịch nước (năm học 2018 – 2019); Huân chương lao động hàng II của Chủ tịch nước (năm học 2025 – 2026)
- + 01 Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ;
- + 07 Bằng khen của Chủ tịch UBND tỉnh Quảng Ninh;
- + 04 Bằng khen của Bộ trưởng Bộ GD&ĐT;
- + 02 Bằng khen của Công đoàn Giáo dục Việt Nam;
- + 01 Bằng khen của Trung ương Đoàn TNCS Hồ Chí Minh.

6. Thông tin người đại diện pháp luật

- Người đại diện pháp luật: Hoàng Thị Kim KHánh

Chức vụ: Hiệu trưởng

Địa chỉ nơi làm việc: Trường TH, THCS và THPT Văn Lang, phường Hồng Gai, TP Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh.

7. Tổ chức cán bộ

a. Quyết định thành lập trường

Trường TH, THCS và THPT Văn Lang được thành lập theo Quyết định 2231/QĐ-UBND ngày 04/07/2005 của UBND Tỉnh Quảng Ninh.

b. Quyết định công nhận Hội đồng trường và danh sách thành viên hội đồng trường

Quyết định số 561/QĐ-SGDĐT ngày 24/5/2024 của Sở GD&ĐT Quảng Ninh về việc kiện toàn Hội đồng trường Trường TH, THCS và THPT Văn Lang.

Quyết định số 49-QĐ/HĐQT-2025 ngày 30/10/2025 của Hội đồng quản trị Công ty CP Sách và TBTH Quảng Ninh về Quyết định thanh đổi thành viên Hội đồng trường Văn Lang.

TT	Họ và tên	Chức vụ, Đơn vị công tác	Chức vụ trong HĐT	Bổ sung, thay thế cho TV HĐT cũ
1	Vũ Thế Hoà	Chủ tịch HĐQT Công ty CP Sách và TBTH QN	Chủ tịch	
2	Phạm Xuân Trường	Phó Giám đốc Công ty CP Sách và TBTH QN	Ủy viên	
3	Vũ Thế Triệu	Phó Giám đốc Công ty CP Sách và TBTH QN	Ủy viên	
4	Nguyễn Thị Yên	Giám đốc Công ty CP Sách và TBTH QN	Ủy viên	
5	Hoàng Thị Kim Khánh	Hiệu trưởng trường TH, THCS và THPT Văn Lang	Ủy viên	
6	Nguyễn Trọng Nhã	Thành viên độc lập của Công ty CP Sách và TBTH QN	Ủy viên	
7	Đỗ Văn Chanh	Trưởng Ban ĐD CMHS trường TH, THCS và THPT Văn Lang	Ủy viên	Bổ sung mới
8	Trần Hoài An	Kế toán trưởng Công ty CP Sách và TBTH QN	Ủy viên	
9	Vũ Thanh Huyền	Phó Hiệu trưởng trường TH, THCS và THPT Văn Lang	Ủy viên	

c. Quyết định bổ nhiệm, công nhận Hiệu trưởng, Phó Hiệu trưởng

Cô Hoàng Thị Kim Khánh – HT: Quyết định số 1053/QĐ-SGDĐT ngày 16/8/2022 của Sở GD&ĐT Quảng Ninh về việc công nhận chức danh Hiệu trưởng trường TH, THCS và THPT Văn Lang.

Cô Nguyễn Thị Bích Huệ - PHT: Quyết định số 1068/QĐ-SGDĐT ngày 18/8/2022 của Sở GD&ĐT Quảng Ninh về việc công nhận chức danh Phó Hiệu trưởng trường TH, THCS và THPT Văn Lang.

Cô Nguyễn Thị Kim Hạnh – PHT: Quyết định số 375/QĐ-SGDĐT ngày 26/5/2026 của Sở GD&ĐT Quảng Ninh về việc công nhận chức danh Phó Hiệu trưởng trường TH, THCS và THPT Văn Lang.

Cô Vũ Thanh Huyền – PHT: Quyết định số 982 /QĐ-STB-2023 ngày 18/8/2023 của Sở GD&ĐT Quảng Ninh về việc công nhận chức danh Phó Hiệu trưởng trường TH, THCS và THPT Văn Lang.

d. Quy chế tổ chức và hoạt động

Ban hành kèm theo Quyết định số 33/QĐ-VL ngày 19/8/2024 của Chủ tịch Hội đồng trường Văn Lang.

<https://vanlangschool.edu.vn/quy-che-to-chuc-quan-ly-va-hoat-dong-cua-truong-th-thcs-va-thpt-van-lang-a714.html>

e. Họ và tên, chức vụ, điện thoại, địa chỉ thư điện tử, địa chỉ nơi làm việc, nhiệm vụ, trách nhiệm của lãnh đạo nhà trường

ST T	Họ và tên	Chức vụ	SĐT	Email
1	Hoàng Thị Kim Khánh	Hiệu trưởng	0904735678	hoangthikimkhanh.c3vanlang@quangninh.edu.vn
2	Nguyễn Thị Bích Huệ	Phó Hiệu trưởng	0982062478	nguyenthibichhue.c3vanlang@quangninh.edu.vn
3	Nguyễn Thị Kim Hạnh	Phó Hiệu trưởng	0988908776	nguyent.kimhanh.c3vanlang@quangninh.edu.vn
4	Vũ Thanh Huyền	Phó Hiệu trưởng	0904692637	vuthanhhuyen.c3vanlang@quangninh.edu.vn

Địa chỉ nơi làm việc: Phường Hồng Gai, Tỉnh Quảng Ninh

8. Các văn bản khác

Kế hoạch số 144/KH-VL ngày 15/11/2025 của Hiệu trưởng trường TH, THCS và THPT Văn Lang về chiến lược phát triển nhà trường giai đoạn 2025-2030, tầm nhìn 2035.

Quy chế dân chủ ở cơ sở của cơ sở giáo dục: Quyết định số 09/QĐ-VL ngày 01/9/2022 về việc ban hành Quy chế dân chủ ở cơ sở tại nơi làm việc của trường TH, THCS và THPT Văn Lang.

II. ĐỘI NGŨ NHÀ GIÁO, CÁN BỘ QUẢN LÝ VÀ NHÂN VIÊN

1. Đội ngũ:

2.1. Số lượng

- Tuyển mới 19 NLĐ: 15 GV (3 TH, 2 Toán, 2 Tin, 2 Sử, 1 Địa, 1 GDKTPL, 1 Hoá, 2 TA, 1 TTr); 02 NV VP (01 GV TH, 01 QLGD), 01 NV VS, 01 NV NẤ.

- Tổng số QL, GV, NV: 155 (05 BGH, 113 GV, 07 VP, 30 NV PV). Cụ thể:

BGH	Toán tin	KHTN	NV	KHXXH	Ng ngữ	TMN	TH123	TH45
05	16	12	12	12	18	12	20	11

TS 5	TS 2, ĐH 14	TS 5, ĐH 7	TS 2 ĐH 10	TS 4, ĐH 8	TS 6 ĐH 12	TS 3, ĐH 9	TS 0, ĐH 20	TS 4, ĐH 7
------	----------------	---------------	---------------	---------------	---------------	---------------	----------------	---------------

- Đội ngũ nhân viên: 34 (tính cả đ/c Huy – TT tổ PV, chưa tính cô Hoà)

Tổ Văn phòng	Tổ Phục vụ
07: CVP 1, KT 1, YT 1, TV 1; VT 3	30: TT 1, BT 1, BeT 1, NẮ 16, VS6, BV5
ThS 2, ĐH 4, TrC 1	ĐH 0; CĐ 01, TrC 06, SC 10, LDPT 11

2.2. Đánh giá

- Đảm bảo về cơ cấu vị trí việc làm:

+ Chuyên môn: 05 BGH, CVP; TK HĐSP, 02 TKCM, 10 TT, 08 TP, 27 NT.

+ Đảng: BCHĐB 07 (01 BTĐU, 02 PBTĐU), 04 cấp uỷ chi bộ trực thuộc.

+ Đoàn thể: 01 CTCĐ + 01 PCT, 01 BT ĐTN + 02 PBT, 01 Tổng PTĐ.

- Trình độ chuyên môn GV: $108/109 = 99.08\%$ GV đạt chuẩn trở lên (31/109 ThS = 28.4%, 77/109 ĐH = 70.6%, 01 CĐ = 0.92% - cô Hoà TH đang học).

- Về thừa/thiếu đội ngũ: *Thiếu 5,45 GV*. Tính toán cụ thể như sau:

+ Định mức số GV theo quy định:

$28 \text{ TH} \times 1,5 + 18 \text{ THCS} \times 1,9 + 21 \text{ THPT} \times 2,25 = 42 + 34,2 + 47,25 = \underline{123,45}$.

+ Số GV hiện có là $113 + 04 \text{ BGH} + 01 \text{ CVP} = \underline{118 \text{ GV}}$.

2. Số lượng, tỉ lệ giáo viên, CBQL đạt chuẩn nghề nghiệp

Năm học 2025 – 2026:

- Hiệu trưởng:

- Các PHT: 4/4 Tốt = 100%.

- Giáo viên: 111/111 Tốt = 100%.

3. Số lượng, tỷ lệ CBQL, GV hoàn thành bồi dưỡng hàng năm theo quy định

- 100% CBQL và GV hoàn thành bồi dưỡng hàng năm theo quy định.

III. CƠ SỞ VẬT CHẤT

3.1. Tổng quan CSVC

+ Gồm 06 khu nhà (A, B, C, D, E, G), 1 nhà hiệu bộ (H), 1 khu bán trú 2 tầng và CSVC khác. Các khu nhà được liên thông với nhau bởi các cầu dẫn có mái che.

+ Đủ 67 phòng học (chuyển 03 PHTM và phòng ÂN thành lớp học) và các phòng bộ môn, phòng chức năng (y tế, thư viện, nhà ăn, bán trú, canteen...). 100% các phòng, nhà ăn có camera, wifi, điều hòa, quạt, điện chiếu sáng đảm bảo.

+ 02 khu ăn với công suất 1200 người/lượt.

+ 42 phòng ngủ bán trú (A: 13, B-BD: 08, C: 04, C1: 12, D: 02, E: 02, G: 01), phục vụ đủ nhu cầu 1950 HS (TH: 932, THCS: 657, THPT: 361).

+ Các khu vệ sinh khá rộng rãi, sạch sẽ, đảm bảo đủ phục vụ đủ nhu cầu của HS (tại nhà C, D, G, và các tầng 2, 3, 5 nhà A).

+ 04 khu vực để xe đạp, xe máy với công suất 400 xe.

+ Hợp đồng 10 xe đưa đón 223 HS (03 xe 16 chỗ, 07 xe 29 chỗ).

+ Cơ sở vật chất mới: Xây dựng hạng mục PCCC giai đoạn 2 (nhà A, C, E) gắn với việc xây thêm khu bán trú tầng 5-A; lát nền sân khu vực cổng; làm bức phù điêu đá; nâng cấp mạng wifi...

3.2. Đánh giá

+ CSVC của nhà trường đảm bảo các điều kiện thực hiện giáo dục.
+ Thiết bị dạy học theo CT GDPT 2018 chưa đủ (do chưa có nhà cung cấp đảm bảo); CSVC, trang thiết bị dạy học cần tiếp tục được hiện đại hoá để đảm bảo yêu cầu cấp thiết trong việc thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông mới.

IV. KIỂM ĐỊNH CHẤT LƯỢNG GIÁO DỤC

Quyết định số 08/QĐ-SGDĐT ngày 12/8/2022 của Sở GD&ĐT về việc cấp giấy chứng nhận đạt kiểm định chất lượng giáo dục cho trường TH, THCS và THPT Văn Lang.

V. KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG GIÁO DỤC

A. KẾT QUẢ THỰC HIỆN NHIỆM VỤ GIÁO DỤC HỌC SINH

1. Kết quả dạy và học

CẤP HỌC	Số	RÈN LUYỆN (%)				HỌC TẬP (%)			
		Tốt	Khá	Đạt	Ch	Tốt	Khá	Đạt	Ch
TH	948	Năng lực, phẩm chất: 99,9% HS đạt trở lên; 0,1% HS cần cố gắng.				Các môn học và HĐGD: 99,9% HS hoàn thành trở lên; 0,1% HS chưa hoàn thành.			
THCS	721	99,17	0,83	0	0	64,91	32,45	2,36	0,27
THPT	925	94,92	4,54	0,32	0,22	57,62	40,54	1,62	0,22
KQ cấp TrH	1646	96,78	2,92	0,18	0,12	60,82	37	1,94	0,24
Năm học 2024-2025	1486	97.1	2.9	0	0	50.9	46	3.1	0

Đánh giá:

- Về học tập: Số HS đạt học tập Tốt tăng, khẳng định sự cố gắng của HS cũng như hiệu quả dạy và học, tuy nhiên vẫn còn 04 HS = 0,24% HS Chưa đạt và phải kiểm tra lại trong hè (lớp 10D – 01, lớp 11G – 01, lớp 6C – 01; 6D - 01).

- Về rèn luyện: Tỷ lệ RL Tốt giảm, tỷ lệ Đạt và Chưa đạt tăng, cho thấy một bộ phận HS chưa có ý thức rèn luyện tốt, cũng là sự nghiêm túc của nhà trường trong đánh giá học sinh. Còn 02 HS = 0,12% phải rèn luyện lại trong hè (lớp 10D - 01, lớp 11G - 01).

- Kết quả thi thử TN THPT và thi vào 10:

Các lần thi	Thi thử TN THPT	Thi thử vào lớp 10
Lần 1 (Đề CHL/Văn Lang)	Đỗ 99,67%, trượt 0,3% (01 HS lớp 12B); điểm TB: 5.74	Tổng điểm từ 15: đạt 99/161 = 61.5%; ĐTB: 6.4
Lần 2 (online Sở GD&ĐT/Văn Lang)	Điểm TB: 4.4 (không thi môn Văn)	Tổng điểm từ 15: đạt 142/161 = 88.2%; ĐTB: 6.7
Lần 3 (Đề Sở GD&ĐT)	Đỗ 99,67%, trượt 0,3% (01 HS lớp 12B); điểm TB 5,66	Chưa thi
Lần 4 (Đề Văn Lang)	Đỗ 99,67%, trượt 0,3% (01 HS lớp 12B); điểm TB 6,35	

2. Kết quả thực hiện các hoạt động giáo dục

- Các HĐGD bắt buộc được nhà trường tổ chức thực hiện nghiêm túc, đạt hiệu quả cao: (1) Tổ chức tuyên truyền, quán triệt, giáo dục các nội dung theo quy định (Tuyên truyền sử dụng mạng xã hội an toàn và phòng chống tội phạm công nghệ cao; tuyên truyền phổ biến giáo dục pháp luật về trật tự ATGT đường bộ và hướng dẫn kỹ năng lái xe an toàn cho HS THPT; Hội thảo hướng nghiệp “*Định vị bản thân trong thời đại số*”; Hội thảo tư vấn hướng nghiệp cho HS THCS; tập huấn quy chế thi tốt nghiệp, tư vấn hướng nghiệp và hướng dẫn HS lớp 12 đăng ký thi TN). (2) Các tiết HĐTN-HN được tổ chức nghiêm túc, hiệu quả, trong đó, một số tiết học được gắn với Chào cờ đầu tuần và các nội dung chủ đề tháng 20/10, 20/11, 22/12. (3) Tổ chức thực hiện việc tập TDGG. (4) Tổ Tư vấn tâm lý học đường chủ động, phát huy hiệu quả tư vấn tâm lý cho HS (HKI tư vấn 46 lượt cho 34 HS, HKII tư vấn 48 lượt cho 45 HS).

- Nhà trường tổ chức nhiều HĐGD khác, là những hoạt động không bắt buộc, nhưng mang đậm tính đổi mới, sáng tạo và trách nhiệm cao của nhà trường nhằm mục đích cho HS có thêm nhiều sân chơi, nhiều trải nghiệm ý nghĩa trong quá trình trưởng thành: (1) Tổ chức cho HS toàn trường đi học tập trải nghiệm tại Khu sinh thái Thu Thủy Ecolodge – Bắc Ninh (05 đợt), bảo đảm an toàn, ý nghĩa, hiệu quả giáo dục cao. (2) Tổ chức học tập trải nghiệm tại các địa điểm lịch sử, văn hoá của địa phương (Khu di tích núi Bài Thơ, Bảo tàng Quảng Ninh, Chợ Hạ Long, Trung đoàn 213...). (3) Tổ chức đều đặn các buổi sinh hoạt Câu lạc bộ 4 môn học và Nghệ thuật – Thể thao. (4) Tổ chức tốt phong trào thi đua nhân dịp kỷ niệm 20 năm thành lập Trường với nhiều hoạt động VHVN-TDĐT sôi nổi (Thi văn nghệ các lớp; Thể thao: Giải giao lưu Bóng đá, Bóng rổ với Cựu HS và Giải Bóng rổ cho HS THPT). (5) Tổ chức tốt phong trào thi đua nhân dịp kỷ niệm 95 năm ngày thành lập ĐTNCS Hồ Chí Minh (Giải Nhảy dây khối 1, 2, 3; Giải Bóng đá THCS + khối 4, 5; thi Nâng tạ cấp THPT và tổ chức Lễ Kỷ niệm ngày thành lập Đoàn 26/3/2026). (6) Tổ chức thành công Tuần lễ Tiếng Anh. (7) Tổ chức cuộc thi *Thử thách Măng non* – TH và *Đường lên đỉnh Olympia* – THPT (có phần thi cho THCS). (8) Tổ chức thành công Tuần lễ Trường học hạnh phúc. (9) Tổ chức thăm hỏi các Mẹ VNAH tại địa phương. (10) Tổ chức cho HS tham gia nhiều hoạt động/sự kiện của tỉnh/phường (200 HS tham gia Ngày chạy vì ANTO, dự Lễ tuyên dương tài năng trẻ tiêu biểu cấp Tỉnh, 300 HS tham gia Ngày thơ, 100 HS tập luyện và tham gia Đại hội thể thao, 50 HS tham gia lớp Nhận thức về Đoàn, 50 HS tham dự Lễ KN 95 năm ngày thành lập Đoàn, 171 HS tham gia chương trình nghệ thuật và Lễ rước Đức ông Trần Quốc Nghiễn...). (11) Tổ chức cho HS tham gia một số cuộc thi: trắc nghiệm “*Chuyển đổi số*”; trực tuyến “*Tìm hiểu pháp luật về trật tự, an toàn giao thông đường bộ trên địa bàn tỉnh Quảng Ninh năm 2025*”; ATGT cho nụ cười ngày mai; “*Em yêu biển, đảo quê hương*”; trắc nghiệm *Tìm hiểu Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh Quảng Ninh lần thứ XVI, nhiệm kỳ 2025 – 2030*; trực tuyến HS với an ninh mạng dành cho HS THCS.

3. Kết quả HS tham gia xây dựng và hoạt động Đoàn - Hội - Đội

- Nhìn chung HS tham gia nhiệt tình các hoạt động của Đoàn – Hội – Đội.
- Kết quả đánh giá, xếp loại rèn luyện Đoàn, Đội cả năm học:
 - + 100% Thiếu niên – Nhi đồng được xếp loại hoàn thành, trong đó: 605 HS Dự bị đội viên (khối 1, 2, 3); 343 HS Hạng Măng non (khối 4, 5); 367 HS Hạng Sẵn sàng (khối 6, 7); 354 HS Hạng Trưởng thành (khối 8, 9).
 - + Đoàn viên – Thanh niên học sinh:
605 Đoàn viên: HTXS – 446, HTT – 140, HTNV - 19.
230 Thanh niên: Xuất sắc – 109, Khá – 115, Trung bình – 04, Yếu – 02.

- Số lượng HS được kết nạp Đoàn, Đội:
- + HKI: 128 Đoàn viên và 81 Đội viên.
- + HKII: 101 Đoàn viên và 116 Đội viên.

4. Các thành tích đạt được

4.1. Học sinh giỏi các môn văn hoá

a. 114 HS dự thi HSG THPT cấp Tỉnh/12 đội tuyển (thêm ĐT Công nghệ):

Năm học	Nhất	Nhì	Ba	KK	Tổng	Vị trí
2025-2026	01 (môn Sinh)	17	24	34	76	9/66
2024-2025	07 (3 Anh, 2 Sử, 1 Lí, 1 Hoá)	12	21	24	64	1/52
Tăng (giảm)	(06)	05	03	10	12	
Đánh giá	Là năm đầu tiên toàn tỉnh thi cùng 1 bảng (những năm trước chỉ có 14 trường thi bảng A). Vị trí top 9 có nghĩa là đứng trên 5 trường đã thi bảng A trước đây.					

b. 28 HS dự thi HSG THCS cấp Tỉnh (năm trước 07 HS dự thi và đạt 03 giải), đạt 21 giải (01 Nhất, 01 Nhì, 11 Ba và 08 KK), là đóng góp quan trọng cho phường Hồng Gai được xếp hạng 9 trên 54 Phường/Xã toàn tỉnh.

c. Tham gia 15 “sân chơi” tri thức và đạt kết quả cao, với 28 giải Quốc tế, 192 giải Quốc gia, 109 giải cấp Tỉnh, 50 giải trường CHL. Cụ thể:

(1) Toán TIMO

- Vòng Quốc gia:

+ Tiểu học: 99 giải (01 giải Đặc biệt, 13 HCV, 24 HCB, 61 HCD)

+ THCS: 03 giải (01 HCV, 02 HCD)

- Vòng Quốc tế: 19 giải cấp TH (08 HCV, 05 HCB; 03 HCD; 03 KK)

(2) Toán trí tuệ QT Pama lần thứ 23: 04 giải TH (2 Vô địch, 1 Nhất, 1 Nhì)

(3) Olympic Toán WIMO Quốc tế: 01 HCD (HS lớp 2C)

(4) Toán HKIMO Quốc gia:

- Tiểu học: 25 giải (10 V, 03 B, 11 Đ, 01 KK)

- THCS: 15 giải (01 V, 07 B, 06 Đ, 01 KK)

(5) Toán Quốc tế IKMC: 03 Bạc cấp TH

(6) Trạng nguyên TV cấp Tỉnh: 74 giải TH (12 Nhất, 19 Nhì, 20 Ba, 23 KK)

(7) “Trạng nguyên tuổi 13”: 01 giải KK toàn quốc (lớp 8B)

(8) VIOEDU cấp Tỉnh: 31 giải TH (1 Vàng, 3 Bạc, 11 Đồng, 16 KK)

(9) IOE cấp Quốc gia: 21 giải (2 Vàng, 7 Bạc, 8 Đồng, 4 KK), trong đó: TH - 10; THCS - 9; THPT – 2 giải

(10) Sáng tạo TTN-NĐ cấp Tỉnh: giải Ba (nhóm HS lớp 12B)

(11) Khoa học Kỹ thuật cấp Cụm: giải Ba (nhóm HS 8B, 8C)

(12) Olympic Hoá học và KHTN toàn quốc lần thứ 3: 10 giải (01 B, 03 Đ, 06 KK), trong đó THCS 05 giải, THPT 05 giải

(13) Olympic các môn Chuyên trường CHL: 50 giải THCS (15 HCV, 11 HCB, 17 HCD, 07 KK)

(14) Tin học trẻ tỉnh QN lần thứ 27: 03 giải THPT (01 Nhì, 01 Ba, 01 KK)

(15) Cuộc thi tin học Quốc tế HKIKO: 01 Bạc cấp TH.

4.2. Thành tích thi đấu thể thao: Đạt 05 giải QG, 20 giải Tỉnh. Cụ thể:

(1) Giải Vô địch trẻ khiêu vũ thể thao QG: 01 HCV (10E); 01 HCB (10E)

(2) Giải Vô địch Taewonkdo cấp Tỉnh: 01 HCV (8D); 02 HCB (3D, 10G)

(3) Giải Vô địch Pencak silat cấp Tỉnh: 01 HCV (10B).

(4) Giải Bơi học sinh, TTN-NĐ cấp Tỉnh: 03 HCV 8C; 01 HCB (8A)

(5) Giải Boxing: 01 HCB Vô địch Boxing trẻ toàn quốc (9D), 01 HCV Boxing xuyên quốc gia Việt – Trung (9D).

(6) Giải Bóng rổ U17 cấp Tỉnh (THPT): 02 giải vô địch tập thể (nội dung 3x3 và 5x5) và giải cá nhân VĐV xuất sắc (HS 11C)

(7) Giải Bóng đá HS tỉnh QN (có 03 HS cấp THCS tham gia): đạt Vô địch

(8) Cuộc thi ATGT cho nụ cười ngày mai: Đạt 01 giải Ba cấp QG

(9) Giải Bơi học sinh cấp Tỉnh (TH, THCS): 09 HC (07 HCV, 1 HCB, 01 HCD), trường Văn Lang đã cùng đội tuyển Bơi phường Hồng Gai đạt giải Nhì toàn đoàn (khối xã, phường, đặc khu).

5. Đánh giá chung về kết quả giáo dục HS

5.1. Ưu điểm

Nhà trường triển khai đồng bộ các biện pháp giáo dục và đạt hiệu quả cao (như đã nêu trên). Bên cạnh đó, công tác kiểm tra nội vụ được triển khai thường xuyên, hiệu quả, góp phần ngăn ngừa và phát hiện sớm các trường hợp HS vi phạm để chấn chỉnh, xử lý kịp thời.

Kết quả, hầu hết HS ngoan, có ý thức học tập tốt, văn minh, kỹ năng mềm khá tốt, giữ gìn vệ sinh và CSVC cơ bản bảo đảm, tiến bộ và đạt kết quả tốt trong học tập và rèn luyện, hạn chế tối đa HS vi phạm nội quy. Ý thức thực hiện Luật TTATGT được nâng cao, HS chấp hành khá tốt.

5.2. Tồn tại, hạn chế

- Về học tập: Một bộ phận HS không xác định được động cơ học tập đúng đắn, thiếu quyết tâm, lười học, đi học muộn, nghỉ học nhiều ngày, vi phạm quy chế kiểm tra, kết quả học tập đạt ở mức thấp, chậm tiến bộ.

- Về vi phạm quy chế kiểm tra cuối kỳ: HKI - 22 lượt HS, HKII - 40 lượt HS

- Về vấn đề an toàn trường học: Vẫn còn một bộ phận HS vui chơi không an toàn (chạy nhảy, va vào nhau, tự ngã) dẫn đến bị trầy xước, gãy tay.

- Về thực hiện văn minh trường học: Một số HS TH và THCS chưa thực hiện tốt việc giữ trật tự khu hiệu bộ hay khi trong Giảng đường tổ chức hội nghị; một số HS không thực hiện chào hỏi khi gặp GV-NV và khách đến trường; còn tình trạng HS nói tục, chửi bậy, xả rác bừa bãi; còn HS THPT biểu hiện tình cảm chưa phù hợp, thiếu tính văn minh, lịch sự.

- Về các lỗi vi phạm:

HK	Đi học muộn	Kiểm tra nội vụ	Vi phạm Luật TTATGT	Sử dụng CSVC	Vi phạm khác
----	-------------	-----------------	---------------------	--------------	--------------

I	266 lượt	13 cuộc, phát hiện 19 trường hợp vi phạm (2 HS liên quan thuốc lá điện tử, 17 HS chưa thực hiện đúng đồng phục, đi dép lê, thiếu sách vở, đồ dùng học tập).	40 lượt (chủ yếu lỗi không đội MBH).	01 lượt vi phạm (quên không tắt bị điện).	02 HS 9C chơi “Tài xỉu”; 01 HS 10C đánh bạn.
II	222 lượt	06 cuộc, phát hiện 15 trường hợp vi phạm (mang bài tây, bật lửa); 25 HS chưa thực hiện đúng đồng phục, đi dép lê, thiếu sách vở, đồ dùng học tập.	04 lượt (CA gửi thông báo) và 04 lượt do tổ QS kiểm tra (chủ yếu là không đội MBH).	02 lượt vi phạm (quên tắt bị điện).	02 HS 11H xích mích.

- Cả năm học, nhà trường xử lý kỷ luật 16 HS:

+ HKI: 06 HS (12B-01, 10H-02, 10C-01, 9C-02).

+ HKII: 10 HS (9C-03, 10C-01, 12A-01, 11B-02, 10D-01, 11H-02).

III. ĐÁNH GIÁ CÔNG TÁC QUẢN LÝ, CHỈ ĐẠO VÀ THỰC HIỆN NHIỆM VỤ CỦA ĐỘI NGŨ

* Ưu điểm

1. Về công tác chỉ đạo, quản lý của BGH

- Chỉ đạo, tổ chức tốt việc thực hiện các nhiệm vụ giáo dục, đạt hiệu quả và kết quả cao. Thành tích thi HSG cấp THPT, THCS tiếp tục được nâng cao.

- Hoàn thành xuất sắc công tác tổ chức kỷ niệm 20 năm thành lập Trường.

- Tổ chức, sắp xếp các HĐGD đan xen khoa học, không chồng chéo, không làm ảnh hưởng đến dạy và học (chuỗi hoạt động kỷ niệm 20 năm thành lập trường, điều chỉnh thời điểm tổ chức học tập trải nghiệm để phù hợp với thực tế, thời điểm tổ chức Giải bóng rổ THPT, sắp xếp tham gia các hoạt động của phường Hồng Gai và tỉnh tổ chức...).

- Xây dựng và đạt Chứng nhận TCVN ISO 21001:2019 GD 2025-2028.

- Hoàn thành xây dựng Chiến lược phát triển giai đoạn 2025-2030, tầm nhìn 2035, kế hoạch Đưa tiếng Anh trở thành ngôn ngữ thứ hai trong nhà trường (ESL), tổ chức thành công Tuần lễ Trường học hạnh phúc (lần thứ nhất).

- Thực hiện tốt công tác tham mưu với HĐQT và Hội đồng trường.

- Nỗ lực vượt khó khi BGH chỉ có 04 người (giai đoạn từ tháng 4/2026).

2. Công tác chuyên môn

2.1. Công tác giảng dạy

- Đội ngũ GV thực hiện giảng dạy đảm bảo đúng các quy định chuyên môn và kế hoạch giáo dục của nhà trường. Cả năm học đã thực hiện:

Nội dung thực hiện	Học kỳ	Tiểu học	Trung học	Tổng số
Số tiết “Lớp học không tường”	I	267	203	470
	II	70	82	152
Số tiết học kết hợp trực tuyến	I	3.030	8.143	11.173
	II	1545	2329	3874

- Thực hiện bồi dưỡng HS giỏi, HS năng khiếu và phụ đạo HS yếu, HS cần quan tâm theo đúng kế hoạch, đạt hiệu quả cao.

- Thực hiện 09 chuyên đề nghiên cứu bài học (07 tổ x 01 + KHTN 02). BGH đánh giá, xếp loại:

Xếp loại	Tốt	Khá	Trung bình
HKI	TV lớp 1	Hoá 11	
HKII	Lí 11, Văn 11, Toán 10	TV lớp 5, GDKTPL 11	GDTC lớp 5

- Đi đầu trong dạy thử nghiệm ESL: 08 GV (các cô: Thuỳ TH, Mai Trang TH, Thu Trang TH, Duyên (Sinh), Ngô Hằng (Toán), Trang (Văn), Thảo (Địa), Thanh (Mĩ thuật)).

- Xây dựng 29 video bài giảng đóng góp vào kho học liệu số dùng chung (cấp TH: 05, cấp THCS: 10, THPT: 14).

- 13 thầy cô là chuyên gia Giáo dục sáng tạo Microsoft (trường là Trường học điển hình Microsoft).

2.2. Thực hiện tập huấn chuyên môn và sinh hoạt các CLB

- Tham gia 108 lớp tập huấn chuyên môn (HKI – 67; HKII – 41)

- Thực hiện 50 buổi sinh hoạt CLB các môn học: Toán 12 buổi (06 TrH và 06 TH), Ngữ Văn 12 buổi (06 TrH và 06 TH), Tiếng Anh 07 buổi, Lịch sử 05 buổi, Thể thao - Nghệ thuật 09 buổi.

2.3. Công tác khảo thí

- Công tác xây dựng Ngân hàng đề kiểm tra giữa kỳ và cuối kỳ I được thực hiện đảm bảo số lượng và nội dung theo quy định. Ngân hàng câu hỏi trực tuyến tiếp tục được hoàn thiện, tập trung vào các môn học ở các lớp 5, 9, và 12.

- Tổ chức các kỳ kiểm tra và thi thử TN THPT (02 lần), khảo sát TN (02 lần) và thi thử vào 10 (02 lần) theo kế hoạch của Sở GD&ĐT và của nhà trường.

- Các khâu ra đề, in sao đề, coi kiểm tra, chấm bài và tổng hợp kết quả được thực hiện nghiêm túc, đúng quy chế, đảm bảo tính khách quan và công bằng.

2.4. Công tác kiểm tra nội bộ

- Số đợt kiểm tra cả năm: 09 đợt (HKI 04 đợt, HKII 05 đợt) với các nội dung kiểm tra theo kế hoạch.

- Nội dung kiểm tra:

+ HKI: HĐSP của 53 GV; hồ sơ tuyển sinh; hồ sơ 04 tổ CM, Văn phòng, Phục vụ và các đoàn thể; sổ ghi đầu bài, sổ GT-GĐ điện tử; công tác y tế, VS-AT thực phẩm...

+ HKII: HĐSP của 55 GV; kiểm tra hồ sơ HS các lớp cuối cấp; hồ sơ 04 tổ CM; Công tác CNTT, công tác ôn tập HKII, đánh giá xếp loại HS; Công tác GVCN, phục vụ bán trú, bảo vệ, trông xe...

- Kết quả kiểm tra: Đảm bảo đầy đủ hồ sơ sổ sách. GV thực hiện giảng dạy đúng KHGD môn học và bám sát yêu cầu cần đạt, phù hợp đối tượng HS, tích cực đổi mới PPDH, HS chủ động, hợp tác, tích cực.

2.5. Giáo viên tham gia các hội thi, cuộc thi

- Thao giảng: 17/37 giờ Giỏi = 45,95%; 18/37 giờ Khá = 48,65%; 02/37 giờ Đạt/TB = 5,4%.

- 63/67 GV thi đạt GVDG cấp Trường.

- 02 GV TH thi đạt GVCNG cấp Tỉnh: cô Bùi Thuỷ và cô Phạm Thu Trang.
- Hội thi Nữ GV tài năng duyên dáng phường Hồng Gai: cô Thiên Trang –Toán đạt 01 giải Nhì) và cô Thuỷ Trang – TH đạt 01 giải KK.

2.6. Công tác chủ nhiệm

- Đội ngũ GVCN có trách nhiệm cao, nhiệt tình, nhìn chung bảo đảm các yêu cầu của nhà trường trong công tác chủ nhiệm lớp, như: thường xuyên tuyên truyền, quán triệt các chỉ thị, nghị quyết của Đảng, các quy định của nhà trường; kiện toàn tổ chức lớp, đoàn thể đầu năm học theo quy định; tổ chức cho HS học tập, rèn luyện, chấp hành tốt các quy định và thực hiện tốt các phong trào thi đua, các hoạt động của nhà trường; quan tâm, chăm sóc học sinh chu đáo, tận tình; nắm bắt tình hình lớp, HS để kịp thời xử lý các tình huống thực tiễn đặt ra; tổ chức cho HS, CMHS ký và thực hiện cam kết các nội dung theo quy định; tổ chức tốt hội nghị CMHS (03 lần/năm học).

- Thực hiện thăm gia đình HS:

Số lượt thăm/67 lớp	TH	THCS	THPT
HKI: 571 lượt = 8,5 lượt/GVCN	298	147	126
HKII: 411 lượt = 6.13 lượt/GVCN	179	110	122

3. Công tác phục vụ, dịch vụ

3.1. Công tác chăm sóc y tế

- Phối hợp với Trạm Y tế phường Hồng Gai tổ chức kiểm tra sức khỏe đầu năm học cho HS toàn trường;

- Các hoạt động y tế trường học về chăm sóc sức khỏe ban đầu, phòng chống dịch bệnh và an toàn thực phẩm được thực hiện nghiêm túc, đúng quy định. Riêng đối với cấp TH: Phối hợp tổ chức tiêm phòng vắc xin Bạch hầu – Uốn ván và tiêm chủng mở rộng cho HS 6 tuổi; tổ chức uống thuốc tẩy giun định kỳ; thực hiện đo, đánh giá chỉ số BMI nhằm theo dõi, chăm sóc và tư vấn sức khỏe học đường.

- Thực hiện phun thuốc muỗi theo định kỳ và theo thực tế phát sinh, chủ động triển khai các biện pháp phòng chống dịch bệnh theo mùa, góp phần đảm bảo môi trường học tập an toàn.

- Kết quả giám sát của Đoàn kiểm tra y tế năm 2025 đánh giá công tác y tế trường học của nhà trường đạt loại Tốt.

3.2. Công tác phục vụ ăn bán trú và quản lý Cổng tin

- Bếp ăn nhà trường phục vụ HS cơ bản bảo đảm tốt, đều đặn tổ chức bữa ăn đặc biệt và buffet cho HS. Đoàn kiểm tra của phường Hồng Gai đánh giá cao sự cố gắng của nhà trường trong việc tổ chức ăn bán trú cho HS.

- Chất lượng và thực đơn bữa ăn Bếp Cô Ba luôn được quan tâm điều chỉnh.

- Tổ chức kiểm tra công tác ăn bán trú và dịch vụ Cổng tin:

+ Nhà trường tổ chức kiểm tra: Bếp Cô Ba (02 lần), Cổng tin (04 lần), các mối hàng cung cấp thực phẩm (01 lần). Kết quả kiểm tra ghi nhận bếp ăn của nhà trường đảm bảo dinh dưỡng và ATVSTP; các cơ sở cung cấp suất ăn, thực phẩm đảm bảo quy định về ATTP và hồ sơ.

+ Phụ huynh các lớp kiểm tra: HKI - 12 lượt, HKII - 14 lượt. Hầu hết các biên bản ghi nhận nhà trường thực hiện đảm bảo.

3.3. Công tác phục vụ đưa đón HS và bảo vệ, trông xe, vệ sinh

- Hoạt động của xe bus nhìn chung bảo đảm đưa đón HS đúng giờ, chạy xe an toàn. HS đi xe được rèn ý thức tốt, văn minh, biết nhường nhịn.

- Tổ chức tốt việc đón trả HS tại các cổng trường, giải toả khá nhanh, bảo đảm ATGT, nhất là thời điểm vỉa hè đang được sửa chữa hay khi trời mưa. HS, PH trân trọng sự tận tình của thầy cô và của các anh chị HS đội tình nguyện, đội ngũ công an cùng đội an ninh cơ sở của phường Hồng Gai.

- Công tác bảo vệ, trông xe, phục vụ nước uống cho HS, vệ sinh trường lớp cơ bản bảo đảm tốt. Nhóm NV lao công cố gắng hoàn thành tốt nhiệm vụ trong điều kiện thiếu nhân sự, đ/c Dược thực hiện khá tốt công tác sửa chữa nhỏ.

3.4. Công tác văn phòng, truyền thông, thu học phí

- Mặc dù lượng công việc quá tải nhưng đội ngũ làm công tác văn phòng luôn cố gắng, nỗ lực và có sự đổi mới trong công việc (thẻ đeo cho khách/PH liên hệ công việc, xử lý công việc online,...).

- CLB truyền thông nhiệt tình, chủ động và đạt kết quả tốt.

- Tổ chức thu học phí theo đúng kế hoạch, công nợ được quan tâm đôn đốc.

4. Công tác Đoàn - Hội - Đội: Đoàn – Đội tổ chức tốt các đại hội đầu năm học. Đoàn – Hội – Đội chủ động thực hiện đúng theo chức năng, nhiệm vụ và thực hiện tốt kế hoạch đề ra. Theo đó, tổ chức cho HS rèn luyện, phấn đấu và đánh giá, xếp loại; tổ chức tốt các phong trào thi đua, các hoạt động VHVN - TDTT và các hoạt động tình nguyện, thiện nguyện.

5. Công tác phối hợp giữa GD - NT: Nhìn chung, BGH và đội ngũ GVCN, bảo vệ... đều phối hợp tốt với PH và ngược lại; tổ chức cho BDD CMHS trường, lớp thực hiện tốt các nội dung phối hợp giáo dục HS và phối hợp trong các hoạt động (trong tổ chức 20 năm thành lập trường, các hội nghị PH, các hội đồng kỷ luật HS, kiểm tra ăn bán trú, phối hợp giải quyết các sự việc phát sinh,...).

*** Hạn chế**

1. Đối với Ban Giám hiệu

- Cần tiếp tục quan tâm công tác bồi dưỡng đội ngũ, nhất là đội ngũ GV trẻ về kỹ năng, nghiệp vụ chuyên môn, kiến thức xã hội và trình độ nhận thức.

- Công tác bồi dưỡng, góp ý đối với các chuyên đề nghiên cứu bài học của các tổ, nhóm chuyên môn chưa rõ nét, chưa thật hiệu quả.

- Cần tăng cường các biện pháp bảo đảm an toàn cho HS và tổ chức thực hiện sát sao, hiệu quả hơn nữa.

2. Đối với tổ, nhóm chuyên môn và giáo viên

- Tổ, nhóm chuyên môn chưa bài bản trong tổ chức các hoạt động chuyên môn, tổ trưởng chưa phát huy rõ vai trò quản lý tổ, năng lực quản trị còn hạn chế. Còn lúng túng trong xây dựng, tổ chức chuyên đề nghiên cứu bài học, chưa phát huy tốt vai trò của tập thể; đối với chuyên đề được đánh giá tốt thì chưa quan tâm tổ chức áp dụng trong giảng dạy hằng năm.

- Còn GV chưa quản lý được HS, dẫn đến hiệu quả giờ học không cao. Một số giờ ôn tập, ôn thi chưa dày công thiết kế, chưa đảm bảo tính phân hoá. Một số GV chưa thực hiện đúng một số khâu của quy trình kiểm tra định kỳ, còn vào điểm chưa đủ hoặc chưa đúng thời hạn.

- GVCN có những thời điểm chưa tổ chức tốt việc giữ gìn CSVC, tiết kiệm điện và vệ sinh sân trường, lớp học, đặc biệt là còn tình trạng HS xả rác trong giờ chào cờ, góc lớp bẩn, để vỏ chai hộp trên bệ cửa sổ các lớp, các lớp trên các tầng xả rác xuống dưới. Công tác giáo dục HS ở một vài lớp, một vài thời điểm chưa đạt hiệu quả cao (để còn những hạn chế của HS như đã nêu).

3. Đối với tổ Văn phòng, Phục vụ và nhân viên

- Tổ Văn phòng: Đôi khi xử lý công việc chưa kịp thời, có việc bị quên.
- Tổ Phục vụ: Công tác nấu ăn đôi khi chưa ngon, còn món ăn chưa hợp khẩu vị HS, còn một số lỗi trong thực hiện quy trình. Công tác vệ sinh có lúc, có chỗ chưa được thực hiện tốt, chăm sóc cây và các bồn cây mới chỉ đáp ứng yêu cầu cơ bản. Nhóm bảo vệ đôi khi còn chậm trong phối hợp điều tiết giao thông khu vực cổng trường (để PH dùng đỗ xe trước cổng mà không kịp thời nhắc nhở).

4. Công tác phối hợp giữa GD - NT: Việc tổ chức cho các nhóm PH kiểm tra ăn bán trú còn một vài lần chậm, còn để tình trạng ách tắc giao thông khu vực cổng trường. Công nợ học phí còn hơn 142 triệu. Ngoài ra, chưa thực hiện tốt một số nội dung giáo dục HS, chưa chu toàn trong vai trò quản lý/chủ nhiệm nên còn PH chưa thật tin tưởng hoặc lo lắng, suy nghĩ chưa tích cực về nhà trường.

VI. KẾT QUẢ TÀI CHÍNH

Thực hiện công khai trên website nhà trường (địa chỉ: <https://vanlangschool.edu.vn/ba-cong-khai.html>) các khoản thu học phí hằng năm tại các thời điểm tuyển sinh và đầu mỗi năm học, công khai báo cáo tài chính bằng hình thức đăng trên website công ty (địa chỉ: <https://sachquangninh.vn/new/index.php/hoat-dong-cong-ty-qni>), trên sàn chứng khoán (địa chỉ: <https://ids.ssc.gov.vn/> và <https://cims.hnx.vn/>) và công khai tại bảng tin nhà trường.

Trên đây là báo cáo thường niên của nhà trường năm học 2025 – 2026.

Nơi nhận:

- Công khai trên website
- Lưu VT

THỦ TRƯỞNG ĐƠN VỊ

(Ký tên, đóng dấu)

Hoàng Thị Kim Khánh